

Số: **05**/CTr-UBND

Lào Cai, ngày **22** tháng **02** năm 2022

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình**

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 11/NQ-CP), Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP, gồm những nội dung sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa trách nhiệm của từng ngành, lĩnh vực, địa phương nhằm lãnh đạo, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp trong Nghị quyết số 11/NQ-CP phù hợp với điều kiện, đặc thù của tỉnh Lào Cai, đưa Nghị quyết của Chính phủ đi vào cuộc sống.

- Là căn cứ để các sở, ngành, địa phương xây dựng chương trình hành động của sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và phải được tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, kiên trì nhằm giữ vững ổn định của nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của nền kinh tế, đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XVI, Kế hoạch số 351/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 tỉnh Lào Cai và các Chương trình phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

##### **2. Yêu cầu**

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện cần tập trung khắc phục, giải quyết những hạn chế, yếu kém; thực hiện tốt những nội dung, nhiệm vụ đã xác định theo lộ trình cụ thể, bảo đảm khả thi, chất lượng, hiệu quả, phân công trách nhiệm, đẩy mạnh phân cấp, đổi mới, sáng tạo. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị.



## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao:

a) Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP hiệu quả, nhất quán; sử dụng các biện pháp phòng chống dịch linh hoạt, hiệu quả nhằm giảm thiểu tác động đến sản xuất kinh doanh; thực hiện các phương thức sản xuất, kinh doanh an toàn, thích ứng tốt với các diễn biến khác nhau của dịch nhằm duy trì thông suốt hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh có dịch.

b) Đẩy mạnh rà soát kỹ lưỡng, đề xuất tháo gỡ các rào cản về thể chế, quy định pháp luật cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; đẩy nhanh lộ trình thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đã ban hành; tăng cường xử lý thủ tục hành chính trên nền tảng trực tuyến; nghiên cứu, triển khai các giải pháp đột phá, khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với hồi phục nhanh và phát triển bền vững.

c) Nêu cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung, chính sách quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP. Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện; làm tốt công tác hướng dẫn, tuyên truyền, vận động cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về các cơ chế, chính sách, giải pháp tại Nghị quyết số 11/NQ-CP; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng “xin - cho”, gây khó khăn, phiền hà, tiêu cực đối với người dân, doanh nghiệp; chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xử lý những vướng mắc phát sinh. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc, có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với tập thể, cá nhân gây khó khăn, những nhiễu người dân và doanh nghiệp, trì trệ, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ.

d) Về giải ngân vốn đầu tư công: (i) Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư của các dự án thuộc Chương trình theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan; (ii) Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, tài nguyên; (iii) Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công; thực hiện nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng; (iv) Rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn; (v) Nâng cao hiệu quả Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn của tỉnh sau khi thành lập để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý các điểm nghẽn trong giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn giao năm 2022; (vi) Kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân có liên quan trong trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ đề ra; (vii) Kiên quyết chống trì trệ, xử lý nghiêm các trường hợp tiêu cực trong đầu tư công; (viii) Thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, lựa chọn nhà



thầu đủ năng lực; (ix) Xử lý nghiêm các trường hợp nhà thầu vi phạm tiến độ, chất lượng hợp đồng.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: (i) Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh về kết quả đôn đốc, kiểm tra, tổ chức thực hiện giải ngân vốn đầu tư công của đơn vị, địa phương mình; (ii) Phân công cụ thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo việc giải ngân, thường xuyên kiểm tra tiến độ tại thực địa, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án; (iii) Tổ chức giao ban định kỳ hằng tuần với các cơ quan chủ quản, chủ đầu tư về tình hình thực hiện các dự án, giải ngân kế hoạch đầu tư công. Không để tình trạng đầu tư công chậm trễ, kéo dài, kém hiệu quả trong khi nguồn lực hạn chế, dư luận bức xúc, quan tâm.

e) Đào tạo nâng cao năng lực quản lý nhà nước và trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức; triển khai kế hoạch phòng chống, kiểm soát, thích ứng với dịch bệnh, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; chuẩn bị phương án trong tình huống khẩn cấp và xấu nhất, không để bị động, bất ngờ, ảnh hưởng năng lực đối phó. Phát huy sức mạnh của người dân, hệ thống chính trị cơ sở trong tổ chức thực hiện phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

f) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng, trục lợi chính sách; bảo đảm công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

b) Theo dõi chặt chẽ tình hình, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh linh hoạt, kịp thời các giải pháp chỉ đạo, điều hành để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2022 (trên 10%) và các nhiệm vụ và giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công năm 2022.

c) Đẩy mạnh các hoạt động nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thu hút đầu tư vào tỉnh: Tổ chức triển khai thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư năm 2022. Triển khai các hoạt động của Tổ công tác hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án ngoài ngân sách nhà nước lĩnh vực nông nghiệp; Tổ chức rà soát, tổng hợp tiến độ triển khai thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án giải quyết các dự án.

d) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai kế hoạch vốn đầu tư của Chương trình sau khi được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo tổng mức vốn, chi tiết danh mục và mức vốn dự kiến cho từng dự án.

## **3. Sở Tài chính**

a) Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế, Cục Hải quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý chặt chẽ các khoản



thu, khai thác hiệu quả các dự địa, thúc đẩy tích cực tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, phấn đấu đạt 11.000 tỷ đồng theo phương án thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022 đã ban hành tại Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh; triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước ngay từ khâu phân bổ, nhất là chi thường xuyên, đặc biệt là chi sự nghiệp có tính chất đầu tư; khẩn trương tham mưu UBND tỉnh phân khai chi tiết dự toán chi chưa phân bổ. Tham mưu đề xuất với cấp có thẩm quyền thu hồi các khoản kinh phí chi thường xuyên nếu chậm phân bổ, chậm triển khai. Đảm bảo nguồn lực thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, kinh phí thực hiện các chính sách đã được ban hành như chính sách an sinh xã hội, chế độ cho lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch.

b) Phối hợp với các sở, ngành, các doanh nghiệp có vốn nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu thực hiện việc cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình đã đủ thủ tục đầu tư, điều kiện giao kế hoạch vốn, xây dựng phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho các nhiệm vụ chi thuộc Chương trình, báo cáo UBND tỉnh trong Quý I năm 2022.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế báo cáo cấp có thẩm quyền việc sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp mua sắm thuốc điều trị và thiết bị, vật tư y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19.

#### **4. Cục Thuế tỉnh**

a) Tổ chức, triển khai thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí; gia hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và tiền thuê đất trong năm 2022 theo quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Tổng Cục Thuế.

b) Phối hợp với Sở Tài chính đề xuất, tham mưu các giải pháp điều hành dự toán thu ngân sách nhà nước; Tăng cường công tác quản lý thu nhằm chống thất thu, chống chuyển giá; vừa đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN theo quy định vừa đảm bảo tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn, trong đó, chú trọng thực hiện rà soát, phân loại, tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, hạn chế phát sinh nợ thuế mới; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách pháp luật của nhà nước; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các sở ngành và cơ quan thuế trong công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, quy chế, quy trình quản lý thuế.

#### **5. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Lào Cai**



a) Tích cực triển khai công tác quản lý tiền tệ, ngân hàng trên địa bàn, nhất là tập trung thực hiện thiết thực các giải pháp tín dụng nhằm tháo gỡ khó khăn cho khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, hỗ trợ tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục triển khai hiệu quả, thiết thực Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, góp phần phục hồi hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai kịp thời các Nghị định liên quan đến hỗ trợ lãi suất, ưu đãi tín dụng ngay sau khi Chính phủ ban hành (dự kiến trong Quý I năm 2022): Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện hỗ trợ lãi suất cho vay từ ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các Thông tư hướng dẫn thực hiện của Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Nghị định của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

c) Đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trong việc triển khai các chương trình cho vay ưu đãi đối với các đối tượng ưu tiên tại Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục tiết giảm chi phí hoạt động để tạo điều kiện giảm lãi suất cho vay khoảng 0,5% - 1% trong 2 năm 2022 và 2023, nhất là đối với lĩnh vực ưu tiên.

## **6. Sở Công Thương**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp của các chương trình về xúc tiến thương mại; chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa; kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thương mại trong nước, xúc tiến xuất khẩu hàng hóa sau Covid-19;...

b) Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát các đơn vị, địa phương triển khai các Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025 (Kế hoạch 361/KH-UBND ngày 12/10/2021) và thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Kế hoạch 342/KH-UBND ngày 27/8/2021).

c) Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, lựa chọn hình thức linh hoạt hiệu quả, thích ứng với từng tình hình cụ thể. Chú trọng công tác hỗ trợ tiêu thụ nông sản cho người dân.

d) Triển khai Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển kinh tế số của ngành Công Thương trong năm 2022 trong đó: tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu ngành (công nghiệp, thương mại, dịch vụ,...); tăng cường công tác quản lý, triển khai hỗ trợ để phát triển thương mại điện tử; đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia giao dịch trên sàn thương mại điện tử và hỗ trợ đưa sản



phẩm, hàng hóa lên sàn thương mại điện tử; nghiên cứu triển khai thí điểm chuyển đổi số tại chợ Cốc Lếu.

e) Đẩy mạnh công tác thông tin về thị trường và cơ chế chính sách của phía Trung Quốc tới doanh nghiệp để chủ động điều tiết trong hoạt động kinh doanh. Triển khai trao đổi hội đàm với phía Trung Quốc bằng nhiều cấp độ, cách thức khác nhau để kịp thời tháo gỡ khó khăn, những ách tắc trong giao thương hàng hóa tại cửa khẩu. Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp thực hiện xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu tỉnh Lào Cai.

f) Tích cực đẩy nhanh tiến độ thiết lập các cặp chợ biên giới. Duy trì và nâng cao chất lượng của công tác luân phiên phối hợp tổ chức Hội chợ thương mại quốc tế Việt – Trung; phát huy hiệu quả của dự án Trung tâm xúc tiến thương mại và chợ biên giới. Theo dõi, đề xuất biện pháp cải thiện tình trạng ứ đọng hàng hóa tại các cửa khẩu.

g) Hỗ trợ liên kết hoạt động logistics của các doanh nghiệp Việt Nam và Trung Quốc, phát huy vai trò tuyến đường sắt liên vận quốc tế đa phương thức Trung Quốc - Asean. Tìm hiểu kết nối nguồn hàng quá cảnh từ Trung Quốc sang nước thứ 3 qua cửa khẩu Quốc tế Lào Cai và ngược lại.

h) Triển khai, giám sát việc thực hiện hỗ trợ giá điện, tiền điện cho các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh Lào Cai (theo hướng dẫn của Bộ Công Thương).

## **7. Sở Y tế**

a) Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực các biện pháp y tế, an toàn, phù hợp với tình hình, lộ trình mở cửa lại du lịch, các ngành dịch vụ giải trí, văn hóa, nghệ thuật gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh theo hướng dẫn, quy định của Trung ương; tăng cường kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện, bảo đảm thực hiện thống nhất các quy định về đi lại, di chuyển của người lao động, lưu thông hàng hóa, dịch vụ và sản xuất an toàn.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho các đối tượng theo quy định đảm bảo an toàn; cung cấp đủ thuốc điều trị và thiết bị, vật tư phòng chống dịch Covid-19 kịp thời, hiệu quả.

c) Chủ trì, phối hợp với các các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, xây dựng danh mục và mức vốn dự kiến bố trí thuộc Chương trình cho từng nhiệm vụ, dự án trong 02 năm 2022-2023 và từng năm 2022, 2023 thuộc lĩnh vực y tế.

## **8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà đối với người lao động; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả hỗ trợ.



b) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ kịp thời cho người dân, người lao động có hoàn cảnh khó khăn do tác động của dịch bệnh theo quy định của Trung ương và của địa phương ban hành. Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chính sách lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

c) Tăng cường kết nối cung - cầu lao động toàn quốc trên nền tảng trực tuyến phục vụ công tác tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động; xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng và hiện đại hóa các cơ sở đào tạo, dạy nghề, giải quyết việc làm, nhất là trường cao đẳng chất lượng cao, trọng điểm và thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; nâng cao năng lực cơ sở tuyển đầu của hệ thống cơ sở trợ giúp xã hội, chăm lo cho các đối tượng bị sang chấn tâm lý, cơ nhỡ và các đối tượng yếu thế bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp cho người lao động trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021- 2025. Thực hiện rà soát, nắm bắt nhu cầu nhân lực của các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm điều tiết đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng chỉ tiêu đào tạo nghề từ ngân sách Nhà nước. Liên kết đào tạo theo nhu cầu của các doanh nghiệp.

e) Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh. Cung cấp đầy đủ, kịp thời hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ hoạt động kết nối cung - cầu lao động; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động và người sử dụng lao động gặp gỡ, trao đổi thông tin về lao động, việc làm; tổ chức kết nối với các tỉnh trong cả nước hỗ trợ và tạo điều kiện để người lao động quay trở lại thị trường làm việc.

## **9. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai để tham mưu cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những nội dung chồng chéo, bất cập. Tăng cường cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương và kiểm tra, giám sát.

b) Chú trọng dành 20% quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội trong công tác lập, thẩm định quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, thành phố hàng năm; bố trí quỹ đất liên quan đến nhà ở công nhân phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của tỉnh trong thời gian tới.

## **10. Sở Giao thông vận tải – Xây dựng**



a) Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan chức năng, địa phương tham mưu UBND tỉnh ưu tiên đầu tư các công trình có tính cấp bách, trọng điểm, kết nối cao phù hợp với quy hoạch tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, đặc biệt tập trung phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm: (1) Đường nối đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến Sa Pa, tỉnh Lào Cai theo hình thức hợp đồng BOT; (2) Cải tạo nâng cấp Tỉnh lộ 156 đoạn Kim Thành - Ngòi Phát; Tỉnh lộ 151 đoạn từ ngã ba Xuân Giao đến đường Quý Xa - Tầng Loong; (3) Nghiên cứu đầu tư xây dựng tuyến đường từ xã Xuân Giao (nút giao IC17- đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai) đến thị xã Sa Pa (nút giao Violet) theo hình thức BT, chiều dài khoảng 36Km, quy mô xây dựng đường cấp III, IV miền núi; (4) Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng nông thôn huyện Bắc Hà - tỉnh Lào Cai, vay vốn Quỹ Cô-ôét; (5) Triển khai xây dựng hệ thống đường GTNT theo bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; (6) Đầu tư xây dựng các công trình: Hạ tầng kỹ thuật, Trụ sở làm việc các cơ quan hành chính thị xã Sa Pa; Phân hiệu Đại học Thái Nguyên (giai đoạn 2); Trường PTDT nội trú tỉnh;... (7) Cải tạo nâng cấp Công viên Nhạc Sơn; xây dựng mới Công viên trung tâm tại phường Bình Minh; (8) Hoàn thành cầu Làng Giàng; (9) Tập trung triển khai Dự án xây dựng Cảng Hàng không Sa Pa theo Quyết định số 1773/QĐ-TTg ngày 21/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Quan tâm đầu tư nâng cấp các tuyến đường giao thông nội tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại nhằm nâng cao khả năng khai thác và tối ưu hóa năng lực giao thông vận tải. Tiếp tục tham mưu, tổ chức triển khai kịp thời hoạt động vận tải theo hướng dẫn của cơ quan thẩm quyền nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân, vận chuyển lưu thông hàng hóa đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

## **11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Đề án, Chương trình, Nghị quyết, Kế hoạch về phát triển sản xuất nông nghiệp đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt: Đề án số 01 về phát triển nông, lâm nghiệp, sắp xếp dân cư, xây dựng nông thôn mới tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết 10 - NQ/TU ngày 26/8/2021 về Chiến lược phát triển nông nghiệp hàng hóa tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm; thí điểm thực hiện cơ chế giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất thu hút đầu tư xây dựng dự án chế biến nông, lâm, thủy sản. Tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu sản phẩm chủ lực của tỉnh; coi trọng phát triển thị trường trong nước nhất là các khu du lịch, đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư lớn tiêu thụ các sản phẩm tươi sống, sản phẩm chất lượng cao; mở rộng thị trường xuất khẩu đối với các sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt là các sản phẩm chè, chuối, dứa, quế, chế biến lâm sản.



c) Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn đồng bộ, hiện đại; tập trung củng cố, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp, đầu tư phát triển hệ thống thủy lợi, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh; phát triển, hoàn thiện đồng bộ hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước và hiện đại, ứng phó với biến đổi khí hậu tại các khu sản xuất nông nghiệp tập trung, hàng hoá của tỉnh. Chủ động phòng, chống lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt cho các khu dân cư nông thôn, bố trí sắp xếp dân cư; đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy lợi.

## **12. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì, phối hợp cùng sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện cơ chế quản lý, hoạt động khoa học và công nghệ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ, chuyển giao ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Chuyển đổi, xây dựng và áp dụng ISO điện tử theo TCVN phiên bản ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Lào Cai.

b) Thực hiện tốt quy định quản lý nhà nước về hoạt động sở hữu trí tuệ, sáng kiến, bảo hộ nhãn hiệu và hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

## **13. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế xây dựng các quy định, về an toàn phòng chống dịch bệnh trong trường học, tiêu chuẩn, điều kiện duy trì trường học an toàn; chủ động xây dựng các kế hoạch, giải pháp để triển khai các hoạt động giáo dục trong điều kiện dịch bệnh phát sinh.

## **14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Đẩy mạnh việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 27/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo kế hoạch; hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận Chính sách Hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Lào Cai theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 09/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai. Tổ chức khảo sát, điều tra, phân loại đánh giá, tổng hợp các nguồn tài nguyên du lịch để làm cơ sở hoạch định chủ trương, chính sách phát triển du lịch, thu hút đầu tư. Triển khai việc mở rộng kết nối Khu du lịch Quốc gia Sa Pa sang Y Tý (Bát Xát).

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố tham mưu xây dựng kế hoạch mở cửa hoạt động du lịch, các ngành dịch vụ giải trí, văn hóa, nghệ thuật phù hợp theo từng thời điểm, bảo đảm an toàn dịch bệnh.

## **15. Sở Thông tin và Truyền thông**



a) Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 365/KH-UBND ngày 16/10/2021 kế hoạch thực hiện Chương trình “Sóng và máy tính cho em” trên địa bàn tỉnh.

b) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 17/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số năm 2022; Thúc đẩy phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông thế hệ mới, hạ tầng kết nối internet băng rộng đến hộ gia đình; xóa vùng trắng mạng di động; Triển khai bộ tài liệu về kiến trúc, quy hoạch dữ liệu; Số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống giám sát điều hành thông minh, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, kết hợp việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và người dân có thêm phương thức thực hiện thủ tục hành chính, giúp tiết giảm thời gian, chi phí, thúc đẩy cải cách hành chính.

b) Định hướng công tác thông tin, tuyên truyền trên báo chí và hệ thống truyền thanh cơ sở về những kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, về phòng, chống dịch Covid-19, về các chính sách của Đảng, Nhà nước, về các tấm gương điển hình, cách làm sáng tạo, ... của các cấp, các ngành, nhân dân trong thực hiện chiến lược “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, phục hồi kinh tế - xã hội” của Chính phủ, tạo sự đồng thuận xã hội. Triển khai thực hiện các nội dung về thông tin đối ngoại, hợp tác với các cơ quan truyền thông trong nước để quảng bá về Lào Cai, thu hút đầu tư, du lịch.

c) Theo dõi, nắm bắt kịp thời thông tin trên báo chí, mạng xã hội, có phương án xử lý kịp thời, hạn chế thông tin xấu, độc, thông tin vi phạm trên không gian mạng, gây tác động tiêu cực, cản trở công tác phòng, chống dịch, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

### **16. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh**

a) Triển khai thực hiện các chương trình cho vay ưu đãi đối với các đối tượng ưu tiên tại Chương trình theo hướng dẫn của Trung ương. Căn cứ tình hình thực tiễn, tham mưu Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Lào Cai điều chỉnh linh hoạt nguồn vốn trong năm từ nhiệm vụ có tiến độ thực hiện thấp sang nhiệm vụ có tiến độ thực hiện nhanh hơn để phát huy hiệu quả nguồn lực.

b) Tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ lãi suất, cấp bù lãi suất và phí quản lý để thực hiện các chính sách thuộc Chương trình trong 02 năm 2022-2023 và từng năm.

c) Theo dõi riêng dư nợ cho vay các chương trình tín dụng ưu đãi nêu tại tiết c, điểm 2 mục II Nghị quyết số 11/NQ-CP.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai Chương trình hành động này với lộ trình cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và tình hình thực tế của



địa phương, đơn vị; bảo đảm đồng bộ, khả thi, xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, rõ lộ trình, trách nhiệm, linh hoạt các giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả. Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Chương trình hành động và Nghị quyết số 11/NQ-CP theo ngành, lĩnh vực quản lý; định kỳ **trước ngày 15 tháng 8 năm 2022, ngày 15 tháng 8 năm 2023 và ngày 15 tháng 4 năm 2024** có báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chính phủ về kết quả thực hiện Chương trình.

2. Các đồng chí Thường trực UBND tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, địa phương được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động; kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, điều chỉnh, bổ sung các nội dung thực hiện; tổng hợp báo cáo các nội dung Chương trình hành động theo quy định gửi UBND tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các cơ quan, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để phấn đấu thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11/NQ-CP./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- UBMTTQ VN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lào Cai;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, các CV, TH4.

*Trần*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Xuân Trường**